

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2023/HSST
Ngày 30-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Song Trà

Bà Phan Thị Khánh Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2023/TLST-HS, ngày 19/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2023/QĐXXST-HS ngày 02/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **PHAN NGUYỄN K**, sinh ngày 11/12/1993 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Khu dân cư 7, thị trấn TX, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Thanh Hùng (chết) và con bà Nguyễn Thị Bích Vân; vợ: Diệp Thị Kiều My (sinh năm: 1992); có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **BÀNH TRUNG T**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1989; tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Mỹ Long An, xã Bình Minh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Bành Văn Tâm và bà Lê Thị Tâm; vợ: Ngô Thị Minh Phương (sinh năm: 1994); có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021. Bị bắt tạm giam ngày 05/5/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Sơn Tây, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ tên: **NGUYỄN HỮU K**, sinh ngày 03/01/1995 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Thanh Trà, xã Bình Khương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu Nghị (chết) và con bà Hà Thị Kiều Chinh; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Về hoạt

động bản thân: Ngày 03/8/2020 bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi khởi tố bị can về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đến ngày 26/01/2021 Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Quảng Ngãi ban hành Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Hiện Nguyễn Hữu Kiệt đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Quảng Ngãi, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ tên: **HUÔNG QUANG Đ**, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1989; tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Đội 11, thôn Mỹ Long An, xã Bình Minh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Huỳnh Ngọc(chết) và bà Trịnh Thị Nở; vợ: Dương Thị Như Trang (sinh năm: 1992); có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án/tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam ngày 17/4/2022, đến ngày 28/12/2022 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa. Ngày 30/8/2023 bị bắt tạm giam bị cáo ngay tại phiên tòa.

5. Họ tên: **BÀNH TẤN V**; sinh ngày 16 tháng 7 năm 1988; tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Mỹ Long An, xã Bình Minh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: nam, con ông: Bành Văn Nghĩa và bà Trần Thị Mỹ Lan; vợ: Nguyễn Thị Kim Loan (SN: 1993); có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án/tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại bản án số 26/2022/HS-ST, ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/11/2021 đến ngày 29/11/2021 về tội “Đánh bạc”. Trong vụ này bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Sơn Tây, có mặt tại phiên tòa.

6. Họ tên: **NGUYỄN VĂN T**, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1993; tại: Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Thạch An, xã Bình Mỹ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Nguyễn Văn Thanh (chết) và bà: Ngô Thị Dưỡng; vợ: Phạm Thị Cẩm Tiên (sinh năm: 1993); bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

7. Họ tên: **ĐẶNG PHÚC N**, sinh ngày 16/4/1997 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Trì Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Âm thanh, ánh sáng; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Thái và con bà Phạm

Thị Công; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

8. Họ tên: **PHẠM THANH P**, sinh ngày 28/02/2001 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đức Sơn, xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn Tính và con bà Nguyễn Thị Lệ; chồng con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1997;

+ Chị Trần Thị Huyền T, sinh năm 1997;

+ Chị Trần Hồng Đ, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: Số 147 Khu BT, phường LHP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Chị Trần Thị Lan H, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn BAN, xã BC, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Chị Phạm Thị Ngọc Â, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn PL, xã B T, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Võ N, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn BY, xã BK, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn CT, xã BN, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Huỳnh Tấn T, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn MH 1, xã B D, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Nguyễn Khắc N, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn PL, xã TP, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Hồ Ngọc T, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 02 TĐT, phường LHP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Phạm Tài Â, sinh năm: 2000; địa chỉ: Thôn LM, xã BL, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Đoàn Lê Quang T, sinh năm: 2000; địa chỉ: Tổ 6, thôn AD, xã BA, huyện TB, tỉnh Quảng Nam;

+ Anh Nguyễn Công C, sinh năm: 2000; địa chỉ: Thôn TP 2, xã BA, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Hồ Ngọc Bảo N, sinh năm: 2001; địa chỉ: Thôn TPĐ, xã TM, huyện TP, tỉnh Quảng Nam.

+ Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm: 2000; địa chỉ: Thôn TL, xã TQ, huyện NT, tỉnh Quảng Nam.

+ Anh Phạm Văn Đ, sinh năm: 2003; địa chỉ: Thôn MS, xã TAN, huyện NT, tỉnh Quảng Nam.

Tất cả người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 50 phút ngày 04/01/2020, tại cơ sở Karaoke Hưng Thịnh ở tổ 03, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, Phòng Cảnh sát điều tra về ma túy Công an tỉnh Quảng Ngãi kiểm tra phát hiện Trong đó, có 02 phòng karaoke (Phòng số: 502 và 101), có tổng cộng là 22 người (gồm 16 nam, 06 nữ) sử dụng ma túy tổng hợp, cụ thể như sau:

*** Tại phòng 101:** Gồm có 08 người:

1/ Phạm Tài Â (SN: 2000; ĐKTT: Thôn Long Mỹ, xã Bình Long, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi).

2/ Đoàn Lê Quang T (SN: 2000; ĐKTT: Thôn An Dưỡng, xã Bình An, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam);

3/ Huỳnh Tấn T (SN: 1996; ĐKTT: Thôn Mỹ Huệ 1, xã Bình Dương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi).

4/ Nguyễn Công C (SN: 2000; ĐKTT: Thôn Tây Phước 2, xã Bình An, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi).

5/ Hồ Ngọc Bảo N (SN: 2001; ĐKTT: Thôn Tiên Phú Đông, xã Tiên Mỹ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam).

6/ Nguyễn Văn H (SN: 2000; ĐKTT: Thôn Châu Tử, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi);

7/ Nguyễn Hữu H (SN: 2000; ĐKTT: Thôn Thanh Long, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam).

8/ Phạm Văn Đ (SN: 2003; ĐKTT: Thôn Mỹ Sơn, xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam).

Tại phòng 101 Cơ quan điều tra không phát hiện và thu giữ đồ vật, phương tiện, tài liệu gì.

*** Tại phòng 502:** Gồm có 14 người (08 nam, 06 nữ), gồm: 1/ Nguyễn Thị C (SN: 1997; ĐKTT: Thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang); 2/ Trần Thị Huyền T (SN: 1997; ĐKTT: Ấp Trường Bình A, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, Hậu Giang); 3/ Trần Hồng Đ (SN: 1993; ĐKTT: Xã Trường Long Tây, huyện Châu Thành A, Hậu Giang); 4/ Trần Thị Lan H

(SN: 2001; ĐKTT: Thôn Nam Hải, xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa); 5/Phạm Thị Ngọc Á (SN: 2001; ĐKTT: Thôn Phú Lộc, xã Bình Trung, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi); 6/Võ N (SN: 1996; ĐKTT: Thôn Bình Yên, xã Bình Khương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi); 7/Đặng Phúc N, 8/Phạm Thanh P; 9/Bành Trung T; 10/Phan Nguyên K; 11/Bành Tấn V, 12/Hường Quang Đ, 13/Nguyễn Văn T, 14/Nguyễn Hữu K.

** Kết quả trưng cầu giám định chất ma túy*

- Ngày 06/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi trưng cầu giám định Phòng Kỹ thuật hình sự giám định khối lượng, loại chất ma túy thu giữ trên bàn phòng 502 và của Phan Nguyên Kha theo Quyết định trưng cầu số 19/CQCSĐT.

Ngày 08/01/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận giám định số: 59/KLGD - PC09, kết luận:

+ *Chất bột màu trắng trong 01 túi nylon màu trắng là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,12 gam;*

+ *07 viên nén màu xanh có chữ VL là ma túy, loại MDMA, khối lượng 2,45 gam;*

+ *Chất rắn màu trắng trong 05 túi nylon màu trắng là ma túy, loại Ketamin, khối lượng 1,85 gam.*

- Ngày 07/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi trưng cầu giám định Phòng Kỹ thuật hình sự giám định khối lượng, loại chất ma túy thu giữ của Phạm Thanh P theo Quyết định trưng cầu số 01/QĐ-TCGD.

Ngày 10/01/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận giám định số: 63/KLGD - PC09, kết luận:

+ *½ viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy, loại ma túy MDMA, khối lượng là 0,26 gam.*

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 03/01/2020, sau khi nhậu tại thị trấn Châu Ô huyện Bình Sơn, Nguyễn Hữu K cùng với Bành Tấn V, Hướng Quang Đ, Bành Trung T, Nguyễn Văn T rủ nhau vào karaoke Hưng Thịnh thuộc phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi để tổ chức sinh nhật cho Nguyễn Hữu K bằng hình thức “bay lắ” (tức là nghe nhạc và sử dụng ma túy). Cả nhóm đồng ý, hẹn gặp nhau tại khu vực cây xăng thuộc xã Bình Long, huyện Bình Sơn rồi đi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, cả 05 đón xe taxi đi vào thành phố Quảng Ngãi. Trên đường đi, cả 05 người cùng thống nhất góp tiền để “đi bay” thì cả nhóm đồng ý. K, V, T, Đ mỗi người góp số tiền là 2.000.000 đồng, Nguyễn Văn T góp số tiền là 1.500.000 đồng, tổng cộng là 9.500.000 đồng và đưa cho Bành Trung T cất giữ. Khoảng 21 giờ cùng ngày cả nhóm đến quán

karaoke Hưng Thịnh và thuê Phòng 502. Trong thời gian này, Bành Trung T điện thoại cho Phan Nguyên K hỏi mua 01 hộp ma túy “Khay” (tức là ma túy Ketamine) với giá 7.000.000 đồng và 06 viên ma túy “Kẹo” (tức là ma túy MDMA, hay còn gọi là thuốc lắc) với giá 2.400.000 đồng. Tổng cộng 9.400.000 đồng. K đồng ý và liên hệ với một người tên H (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua số lượng ma túy trên với giá 9.000.000 đồng rồi mang số ma túy trên đến phòng 502 gặp và đưa cho T. T đưa cho K số tiền là 9.400.000 đồng như thỏa thuận, số tiền còn lại 100.000 đồng để trên bàn không rõ ai cất giữ. Sau đó, T đưa toàn bộ số ma túy trên cho K để K phân số viên ma túy “Kẹo” thành 1/2 viên và K dùng thẻ ATM của Nguyễn Hữu K để “xào” và phân ma túy khay thành những đường nhỏ và dùng tờ tiền Polyme cuộn tròn thành ống hút cho cả nhóm sử dụng và hít ma túy “khay”.

Tại đây, Nguyễn Hữu K liên hệ rủ Đặng Phúc N và Võ N (Võ N rủ thêm bạn gái là Trần Thị Lan H); Bành Tấn V liên hệ rủ Phạm Thanh P; Bành Trung T rủ bạn gái là Phạm Thị Ngọc Á; còn Phan Nguyên K điện thoại rủ Nguyễn Thị C, Trần Thị Huyền T, Trần Hồng Đ (cả 03 người đều là tiếp viên karaoke) đến phòng 502 để sử dụng ma túy.

Trong lúc cả nhóm của K đang “bay” tại Phòng 502 thì khoảng 01 giờ ngày 04/01/2020, Nguyễn Văn H (bạn của Đặng Phúc N) là khách đến thuê Phòng 101 karaoke Hưng Thịnh, liên lạc điện thoại bằng Zalo cho Đặng Phúc N nhờ mua giúp cho H 06 viên ma túy “Kẹo”, với giá 400.000 đồng/1 viên để nhóm bạn của H sử dụng tại Phòng 101. Do biết Kha là người có bán ma túy “Kẹo” và đang ở bên cạnh nên N đồng ý mua giúp ma túy “Kẹo” cho H. Sau đó, Đặng Phúc N hỏi K mua 06 viên ma túy “Kẹo” cho bạn ở Phòng 101, K đồng ý nhưng vì số ma túy K mang theo đã sử dụng hết ở Phòng 502 nên K tiếp tục liên hệ mua của đối tượng H 13 viên ma túy “Kẹo” và 05 chấm ma túy “Khay”. Tất cả số ma túy này được K cất giấu trong hộp kẹo XYLITOL và mang lên Phòng 502. K lấy đưa cho Đặng Phúc N cầm 06 viên ma túy tổng hợp dạng “Kẹo” để đem bán cho Phòng 101. Tại Phòng 101, N gặp Nguyễn Văn H, Huỳnh Tấn T (cũng là bạn của Đặng Phúc N) và 04 người bạn khác của H. Đặng Phúc N đưa số ma túy trên cho H thì T đưa tay cầm số ma túy đó, đồng thời T giao số tiền 2.400.000 đồng cho N. N kiểm tra đúng số tiền đã bán số ma túy rồi quay lại Phòng 502 giao lại tiền đó cho K.

Riêng số ma túy còn lại gồm: 07 viên ma túy “Kẹo”, 05 chấm ma túy “Khay” của K, được K cất giấu trong hộp kẹo XYLITOL và để phía sau chỗ ngồi của mình. Đến khoảng 01 giờ 50 phút ngày 04/01/2020, lực lượng Công an đến kiểm tra Phòng 502 phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số tang vật như trên.

Ngoài ra, Phan Nguyên K còn khai nhận đã nhiều lần bán ma túy cho Đặng Phúc N và Phạm Thanh P, cụ thể như sau:

- Bán cho Đặng Phúc N: Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2019 đến ngày 04/01/2020 bán tổng cộng 02 lần, với số lượng 03 chắm ma túy “Khay” thu lợi số tiền 3.800.000 đồng, số ma túy trên N sử dụng cùng nhóm bạn hết.

- Bán cho Phạm Thanh P: Trong thời gian từ tháng 8/2019 đến ngày 04/01/2020 bán tổng cộng 03 lần, với số lượng 04 chắm ma túy “Khay” và 05 viên ma túy “Kẹo” thu lợi số tiền 6.600.000 đồng.

Đối với số ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ của Phạm Thanh P, P khai nhận: Vào ngày 29/12/2019, P đến phòng 503 karaoke Hưng Thịnh để “bay” cùng với Bành Tấn V và nhóm bạn của V. Tại đây, V đưa cho P 02 lần, mỗi lần ½ viên ma túy “Kẹo” để P sử dụng và cùng "bay" với V. Tuy nhiên, P chỉ sử dụng hết ½ viên lần đầu, còn lại ½ viên V đưa lần sau thì P không sử dụng mà cất giấu trong túi xách nhưng V không biết việc này. Đến ngày 04/01/2020 bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã thu giữ một số vật chứng:

- Chất bột màu trắng trên 01 đĩa sứ màu trắng, được gom bỏ vào 01 túi nylon màu trắng - là ma túy mua của Phan Nguyên K chưa sử dụng hết còn lại;

- 01 thẻ ATM của ngân hàng Sacombank số: 9704031651887122 mang tên NGUYEN HUU KIET;

- Thu giữ của Phan Nguyên K:

- + 01 hộp nhựa màu xanh trắng có chữ Xylitol, bên trong có chứa: 05 túi nylon màu trắng, bên trong mỗi túi nylon này có chứa chất rắn màu trắng;

- + 01 túi nylon màu trắng bên trong chứa 07 viên nén màu xanh, có ký hiệu là chữ VL;

- + Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là 2.400.000 đồng là tiền K đã bán ma túy “Kẹo” cho khách.

- Thu giữ trong túi xách của bị cáo Phạm Thanh P ½ viên nén màu hồng.

- Tạm giữ của Đặng Phúc N 01 điện thoại di động loại Iphone 6S màu hồng màn hình bị bể, có gắn thẻ sim mạng di động Viettel.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 28/12/2022 của VKSND thành phố Quảng Ngãi truy tố:

- Phan Nguyên K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

- Bành Trung T, Nguyễn Hữu K, Hoàng Quang Đ, Bành Tấn V và Nguyễn Văn T, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

- Đặng Phúc N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

- Phạm Thanh P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Nguyên K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; các bị cáo Bành Trung T, Nguyễn Hữu K, Hoàng Quang Đ, Bành Tấn V và Nguyễn Văn T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; bị cáo Đặng Phúc N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Phạm Thanh P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Phan Nguyên K từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Phan Nguyên K từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào: Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội. Buộc bị cáo Phan Nguyên K phải chấp hành chung hình phạt là 14 năm đến 15 năm tù.

Đối với Nguyễn Hữu K, Hoàng Quang Đ, Nguyễn Văn T: Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị mức hình phạt từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Đối với Bành Trung T, Bành Tấn V: Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị mức hình phạt từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào: Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của bản án số 26/2022/HS-ST, ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt Bành Tấn V 15 tháng tù, về tội “*Đánh bạc*”. Buộc bị cáo Bành Tấn V phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án và được trừ thời gian tạm giữ.

Đối với Đặng Phúc N: Căn cứ: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đối với Phạm Thanh P: Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị mức hình phạt từ 06 tháng đến 9 tháng tù.

Và đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị C, chị Trần Thị Huyền T, chị Trần Hồng Đ, chị Trần Thị Lan H, chị Phạm Thị Ngọc Á, anh Võ N, anh Nguyễn Văn H, anh Huỳnh Tấn T, anh Nguyễn Khắc N, anh Hồ Ngọc T, anh Phạm Tài Á, anh Đoàn Lê Quang T, anh Nguyễn Công C, anh Hồ Ngọc Bảo N, anh Nguyễn Hữu H, anh Phạm Văn Đ đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Phan Nguyên K, Bành Trung T, Nguyễn Hữu K, Hường Quang Đ, Bành Tấn V, Nguyễn Văn T, Đặng Phúc N, Phạm Thanh P đều khai nhận hành vi phạm tội của mình. Để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, nên bị cáo K đã bất chấp pháp luật dẫn đến thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Đặng Phúc N đã giúp Phan Nguyên K bán 06 viên ma túy “thuốc lắc” (MDMA), với giá 2.400.000 đồng cho bạn của mình nên đã đồng phạm “Mua bán trái phép chất ma túy” với K. Bên cạnh đó, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên các bị cáo Nguyễn Hữu K, Bành Tấn V, Hường Quang Đ, Bành Trung T, Nguyễn Văn T, Phan Nguyên K đã góp tiền tìm mua ma túy, tìm người cùng sử dụng ma túy, chủ động thuê phòng và gọi gái tiếp bay, bạn bè đến để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy nên đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, riêng bị cáo P cũng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên đã chủ động cất giấu ma túy trong túi xách của mình để nhằm mục đích sử dụng .

* Hành vi mua bán trái phép chất ma túy:

- Đối với Phan Nguyên K: Để có tiền tiêu xài nên vào tối ngày 03/01/2020 tại phòng 502 quán Karaoke Hưng Thịnh, thuộc phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, Phan Nguyên K bán 01 hộp ma túy loại Ketamine và 06 viên ma túy loại MDMA với giá 9.400.000 đồng. Sau đó, K tiếp tục mua 13 viên thuốc lắc (MDMA) và 05 túi ma túy “Khay” (Ketamine) để bán cho khách kiếm lời. Trong đó, thông qua Đặng Phúc N, K bán cho phòng 101 quán Karaoke Hưng Thịnh 06 viên ma túy “thuốc lắc” (MDMA), với giá 2.400.000 đồng. Số ma túy còn lại là 07 viên ma túy “Kẹo” loại MDMA, khối lượng 2,45 gam và 05 túi ma túy “Khay” loại Ketamin, khối lượng 1,85 gam được K cất giấu để bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, trước đó trong khoảng thời gian từ tháng 8/2019 đến ngày 04/01/2020, Phan Nguyên K còn 02 lần, bán 03 chাম ma túy “Khay” cho Đặng

Phúc N thu lợi số tiền 3.800.000 đồng; 03 lần bán 04 chấm ma túy “Khay” và 05 viên ma túy “kẹo” cho Phạm Thanh P thu lợi số tiền 6.600.000 đồng.

Như vậy, Phan Nguyên K đã trên 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Đối với Đặng Phúc N: Là người giúp Phan Nguyên K bán 06 viên ma túy “thuốc lắc” (MDMA), với giá 2.400.000 đồng cho Nguyễn Văn H ở phòng 101 quán Karaoke Hưng Thịnh. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

Vào ngày 03/01/2020, Nguyễn Hữu K, Bành Tấn V, Huỳnh Quang Đ, Bành Trung T, Nguyễn Văn T cùng thống nhất vào quán karaoke Hưng Thịnh sử dụng ma túy, góp tiền thuê phòng và mua ma túy sử dụng, tìm người sử dụng ma túy; riêng Phan Nguyên K là người xào ma túy, làm ống hút và tìm người sử dụng ma túy. Khi Cơ quan điều tra kiểm tra phòng 502 phát hiện, thu giữ số ma túy còn lại trên một cái đĩa sứ do các bị cáo: K, Đ, V, T, T chưa sử dụng hết, với khối lượng thu giữ là 0,12g ma túy Ketamin. Các bị cáo trong vụ án đồng phạm giản đơn, đều là người thực hành, vai trò của các bị cáo được thể hiện như sau:

- Đối với Bành Trung T: Là người gom tiền, liên hệ với Phan Nguyên K mua ma túy, góp số tiền 2.000.000 đồng để mua ma túy, cho Bành Tấn V mượn 2.000.000 đồng để góp tiền mua ma túy; rủ Phạm Thị Ngọc Á đến sử dụng ma túy. Bị cáo T sử dụng 1/2 viên ma túy MDMA và 02 đường ma túy Ketamin.

- Đối với Bành Tấn V: Mượn 2.000.000 đồng của Bành Trung T để góp mua ma túy sử dụng; rủ Phạm Thanh P đến sử dụng ma túy, tiếp bay. Bị cáo V sử dụng 1/2 viên ma túy MDMA và 02 đường ma túy Ketamin.

- Đối với Huỳnh Quang Đ: Là người góp số tiền 2.000.000 đồng mua ma túy sử dụng; nói Phan Nguyên K gọi Nguyễn Thị C, Trần Thị Huyền T, Trần Hồng Đ đến phục vụ bay lắc. Bị cáo Đ sử dụng 1/2 viên ma túy MDMA và 02 đường ma túy Ketamin.

- Đối với Nguyễn Hữu K: Góp số tiền 2.000.000 đồng; rủ Đặng Phúc N, Võ N (Võ N rủ thêm bạn gái là Trần Thị Lan H) đến sử dụng ma túy. Bị cáo K sử dụng 1/2 viên ma túy MDMA và 01 đường ma túy Ketamin.

- Đối với Nguyễn Văn T: Là người góp số tiền 1.500.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Bị cáo T sử dụng 1/2 viên ma túy MDMA và 01 đường ma túy Ketamin.

- Đối với Phan Nguyên K: Là người xào ma túy “khay”, chia nhỏ ma túy “kẹo”, làm ống hút cho cả nhóm sử dụng và điện thoại rủ Nguyễn Thị C, Trần Thị Huyền T, Trần Hồng Đ đến phòng 502 sử dụng ma túy, tiếp bay. Bị cáo K sử dụng 1/2 viên ma túy MDMA và 01 đường ma túy Ketamin.

Như vậy, hành vi của Phan Nguyên K, Nguyễn Hữu K, Bành Tấn V, Huỳnh Quang Đ, Bành Trung T, Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

* Hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

Vào khoảng 01 giờ 50 phút ngày 04/01/2020, tại quán karaoke Hưng Thịnh ở tổ 03, phường Lê Hồng Phong, Phạm Thanh P cất giấu 0,26 gam ma túy loại MDMA trong túi xách nhằm mục đích sử dụng thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang. Ngày 10/01/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận giám định số: 63/KLGD - PC09, kết luận: *½ viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy, loại ma túy MDMA, khối lượng là 0,26 gam*. Hành vi của bị cáo Phạm Thanh P đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Phan Nguyên K, Bành Trung T, Nguyễn Hữu K, Huỳnh Quang Đ, Bành Tấn V, Nguyễn Văn T, Đặng Phúc N, Phạm Thanh P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản hỏi cung bị can tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi.

Như vậy bản cáo trạng truy tố các bị cáo:

- Phan Nguyên K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

- Bành Trung T, Nguyễn Hữu K, Huỳnh Quang Đ, Bành Tấn V, Nguyễn Văn T, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

- Đặng Phúc N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

- Phạm Thanh P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[4] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo thì đây là vụ án “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” do các bị cáo Phan Nguyên K, Đặng Phúc N, Nguyễn Hữu K, Bành Tấn V, Huỳnh Quang Đ, Bành Trung T, Nguyễn Văn T, Phạm Thanh P thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được việc mua bán trái phép chất ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy là Nhà nước cấm, biết được ma túy tác hại đối với cơ thể, ảnh hưởng đến gia đình, ảnh hưởng đến xã hội, mất trật tự an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến ngày phạm tội chưa có tiền án, tiền sự. Riêng bị cáo Kiệt có nhân thân xấu:

Ngày 03/8/2020 bị Cơ quan CSĐT – CATP Quảng Ngãi khởi tố bị can về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đến ngày 26/01/2021 Cơ quan CSĐT – CATP Quảng Ngãi ban hành Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, hiện đang trong quá trình điều tra. Và bị cáo V, tại bản án số 26/2022/HS-ST, ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 15 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Ngày 03/8/2020 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi quyết định truy nã bị can Phan Nguyên K, đến ngày 10/8/2020 Phan Nguyên K ra đầu thú.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phan Nguyên K, Bành Trung T, Nguyễn Hữu K, Hoàng Quang Đ, Bành Tấn V, Nguyễn Văn T, Đặng Phúc N, Phạm Thanh P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Đối với Phan Nguyên K: Đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm nhằm lập công chuộc tội (Có Văn bản đề nghị của Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi); đầu thú, hiện tại bị cáo bị bệnh Gút nặng đi lại khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Đối với Bành Trung T, Nguyễn Hữu K, Hoàng Quang Đ, Bành Tấn V, Nguyễn Văn T, Đặng Phúc N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Hoàn cảnh gia đình của bị cáo T và bị cáo Đ khó khăn (có xác nhận của UBND), gia đình Nguyễn Hữu K có ông nội là thương binh $\frac{3}{4}$, có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bà nội là thương binh $\frac{3}{4}$, có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được phong tặng Mẹ Việt Nam anh hùng, có bác ruột là liệt sĩ, cha ruột tham gia chiến trường Campuchia; gia đình Hoàng Quang Đ có cậu Trịnh Phú được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba, có người bác bà con ông Hoàng Chánh có công với cách mạng, Hoàng Quang Đ đã hoàn thành xong nghĩa vụ quân sự; Nguyễn Văn T đến Cơ quan điều tra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Đối với Phạm Thanh Ph thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm nhằm lập công chuộc tội (Có Văn bản đề nghị của Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi), có cha là người có công cách mạng (thương binh loại A, hạng $\frac{1}{4}$). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Phạm Thanh P chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng được UBND xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh xác nhận, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 2 Nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo P hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo bản thân trở thành người công dân tốt cho xã hội .

[7] Đối với các đối tượng liên quan đến vụ án:

- Đối với đối tượng tên H bán ma túy cho bị cáo Phan Nguyên K: bị cáo K không biết về nhân thân, lai lịch, đặc điểm người bán ma túy nên không đủ thông tin để tiến hành điều tra, làm rõ.

- Đối với 08 đối tượng ở phòng 101, gồm: Phạm Tài A, Đoàn Lê Quang T, Huỳnh Tấn T, Nguyễn Công C, Hồ Ngọc Bảo N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hữu H, Phạm Văn Đ đã sử dụng hết số ma túy do Nguyễn Văn H mua từ Phan Nguyên K và Đặng Phúc N nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi khi kiểm tra, không phát hiện và thu giữ đồ vật, phương tiện, tài liệu gì liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng. Do đó, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với 08 đối tượng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự nhưng qua kết quả test nhanh nước tiểu của các đối tượng đều có kết quả dương tính đối với các chất ma túy nên Công an tỉnh Quảng Ngãi đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với 08 đối tượng này về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1, Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP và thông báo cho chính quyền địa phương nơi cư trú của 08 đối tượng này để lập hồ sơ quản lý.

- Đối với 06 đối tượng còn lại tại phòng 502, gồm: Trần Thị Lan H, Nguyễn Thị C, Trần Thị Huyền T, Trần Hồng Đ, Phạm Thị Ngọc A và Võ N đến phòng 502 sử dụng ma túy (*bay lắc*), nhưng không góp tiền để mua ma túy sử dụng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã xử lý hành chính 06 đối tượng này về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1, Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP và thông báo cho chính quyền địa phương nơi cư trú của 06 đối tượng này để lập hồ sơ quản lý.

- Đối với Cơ sở Karaoke Hưng Thịnh thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên dịch vụ tổng hợp Hưng Thịnh, địa chỉ: Số 02 Tôn Đức Thắng, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi do ông Nguyễn Văn N là người đại diện theo pháp luật. Công an tỉnh Quảng Ngãi đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm: Hoạt động Karaoke quá giờ được phép được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 19 Nghị định 158/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ với số tiền phạt là 20.000.000 đồng. Ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ông Hồ Ngọc Trường (SN: 1989; HKTT: Tổ 10, phường

Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình) là người quản lý cơ sở Karaoke về hành vi vi phạm: Để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực mình quản lý được quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, với số tiền phạt là 7.500.000 đồng nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi không đề cập tới.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với mẫu vật còn lại sau giám định, gồm: 02gam mẫu ma túy loại MDMA; 1,40gam mẫu ma túy Ketamine (trong 05 túi nylon màu trắng); 0,05 gam mẫu ma túy Ketamine (trong 01 túi nylon màu trắng) được đựng trong 01 (Một) phong bì giấy màu trắng số: 59/PC09(GĐ-2020) trên phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi. Đây là vật chứng của vụ án thuộc loại cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng bị bể màn hình, model: A 1688, Imei: 35379808779808; 01(một) thẻ sim Viettel có dãy số: 8984048000026141332 được đựng trong 01 (một) phong bì giấy có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi là tài sản của bị cáo Đặng Phúc Nguyên, được bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Sacombank số: 9704031651887122, mang tên Nguyễn Hữu Kiệt (Đã bị hư và không còn tiền trong tài khoản). Đây là thẻ của Nguyễn Hữu Kiệt sử dụng làm công cụ “Xào” ma túy “Khay” tại phòng 502 đã không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm ngàn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là tiền do bị cáo Kha có được từ việc bán ma túy cho phòng 101 nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 3.800.000 đồng là tiền có được từ việc bị cáo Kha 02 lần thực hiện hành vi bán ma túy cho Đặng Phúc Nguyên; 6.600.000 đồng là tiền có được từ việc bị cáo Kha 03 lần thực hiện hành vi bán ma túy cho Phạm Thanh Phương trong thời gian từ tháng 8/2019 đến ngày 04/01/2020 và 9.400.000 đồng, là tiền bị cáo Kha thu lợi trong việc thực hiện hành vi bán ma túy tại phòng 502 vào tối ngày 03/01/2020. Tổng cộng: 19.800.000 đồng (*Mười chín triệu tám trăm nghìn đồng*) đều là tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền nói trên đối với bị cáo Phan Nguyên Kha.

[10] Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt đối với Phan Nguyên Kha, Bành Trung Toàn, Nguyễn Hữu Kiệt, Huỳnh Quang Đô, Bành Tấn Vương, Nguyễn Văn Tân, Đặng Phúc Nguyên và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận, về những nội dung khác không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo Phan Nguyên Kha, Bành Trung Toàn, Nguyễn Hữu Kiệt, Huỳnh Quang Đô, Bành Tấn Vương, Nguyễn Văn Tân, Đặng Phúc Nguyên, Phạm Thanh Phương phải chịu 200.000 đồng.

[12] Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào:

Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Phan Nguyên K.

Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Phan Nguyên K.

Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Bành Trung T.

Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Hữu K.

Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Hoàng Quang Đ.

Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Bành Tấn V.

Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Văn T.

Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Đặng Phúc N.

Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Phạm Thanh P.

Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 293, Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

I. Tuyên bố:

Phan Nguyên K, Đặng Phúc N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Bành Trung T, Nguyễn Hữu K, Hoàng Quang Đ, Bành Tấn V, Nguyễn Văn T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Phạm Thanh P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt:

1. Bị cáo Phan Nguyên K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Và xử phạt bị cáo Phan Nguyên K 07 (bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội. Buộc bị cáo Phan Nguyên K phải chấp hành chung hình phạt là 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Bị cáo Bành Trung T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/5/2022.

3. Bị cáo Nguyễn Hữu K 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

4. Bị cáo Hường Quang Đ 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngay tại phiên tòa ngày 30/8/2023, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 17/4/2022 đến ngày 28/12/2022.

5. Bị cáo Bành Tấn V 07 (bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của bản án số 26/2022/HS-ST, ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “*Đánh bạc*”. Buộc bị cáo Bành Tấn Vương phải chấp hành chung hình phạt là 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/3/2022, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/11/2021 đến ngày 29/11/2021.

6. Bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngay tại phiên tòa ngày 30/8/2023.

7. Bị cáo Đặng Phúc N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

8. Bị cáo Phạm Thanh P 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 30/8/2023).

Giao bị cáo Phạm Thanh P cho UBND xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

II. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định, gồm: 02gam mẫu ma túy loại MDMA; 1,40gam mẫu ma túy Ketamine (trong 05 túi nylon màu trắng); 0,05 gam mẫu ma túy Ketamine (trong 01 túi nylon màu trắng) được đựng trong 01 (Một) phong bì giấy màu trắng số: 59/PC09(GĐ-2020) trên phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng bị bể màn hình, model: A 1688, Imei: 35379808779808; 01(một) thẻ sim Viettel có dãy số: 8984048000026141332 của bị cáo Đặng Phúc Nguyên được đựng trong 01 (một) phong bì giấy số: 65/KLGD-PC09 có đóng

dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Sacombank số: 9704031651887122, mang tên Nguyễn Hữu K (Thẻ đã bị hư và không còn tiền trong tài khoản).

Các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10-12-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Phan Nguyên K số tiền 2.400.000đồng (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam (là tiền bán ma túy cho phòng 101 Karaoke Hưng Thịnh vào ngày 04/01/2020. Số tiền này đã được nộp vào tài khoản số: 3949.0.9043031.00000 tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 10/12/2020).

- Buộc bị cáo Phan Nguyên K phải nộp để tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 19.800.000đồng (*Mười chín triệu tám trăm nghìn đồng*) gồm: 3.800.000đồng (*Ba triệu tám trăm nghìn đồng*) tiền bán ma túy cho Đặng Phúc N; 6.600.000đồng (*Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng*) tiền bán ma túy cho Phạm Thanh P và 9.400.000đồng (*Chín triệu bốn trăm nghìn đồng*) tiền bán ma túy tại phòng 502 vào tối ngày 03/01/2020.

III. Về án phí: Mỗi bị cáo Phan Nguyên K, Bành Trung T, Nguyễn Hữu K, Hoàng Quang Đ, Bành Tấn V, Nguyễn Văn T, Đặng Phúc N, Phạm Thanh P phải chịu 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

IV. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS, cơ quan CSĐT, Bộ phận lưu trữ, Đội tổng hợp-Công an thành phố Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- UBND xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh;
- Sở Tư pháp Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng